

Bản án số: 198/2022/HS-ST
Ngày 23-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đào Thanh Tùng
ông Lưu Văn Có

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Võ Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Thanh T (Tý chuột) - sinh năm 1984 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 60/6 đường M - phường T - tp. N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thanh T (1959) và bà Trần Thị Kim L (chết); Có vợ là Nguyễn Thị H (ly hôn) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền sự, tiền án: không; Nhân thân: + Bản án số 162/2002/HSST ngày 01/10/2002, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2004. Miễn án phí và tiền sung công theo Quyết định số 52 ngày 26/6/2013 của Tòa án nhân dân tp. N. + Bản án số 75/2007/HSST ngày 11/4/2007, Tòa án nhân dân tp. N xử phạt 04 năm 6 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/8/2010. Thi hành xong án phí ngày 23/10/2007. + Bản án số 133/2021/HSST ngày 18/6/2021, Tòa án nhân dân tp. N xử phạt 04 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Đang chấp hành án tại Trại giam S - Bộ Công an; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Hoàng Văn N - sinh năm 1979

Nơi ĐKNKTT: 6^A đường B - phường T - tp. N - Khánh Hòa.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam A2 - Bộ Công an; Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Lê Công L - sinh năm 1985; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc nên khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 27/8/2020, Phạm Thanh T mang theo một “đao” dài 01m đi tìm gặp Hoàng Văn N để đòi nợ. Khi đi, T chở theo bạn gái tên M (chưa rõ lai lịch) đi đến quán cà phê (địa chỉ: 09 đường T - phường S - tp. N) để gặp N. Đến nơi, T cầm dao vào trong quán để gọi N ra ngoài nói chuyện nhưng N không đi ra mà vẫn ngồi trong quán sử dụng máy vi tính. T bức tức, tay phải T cầm “đao” giơ lên trở sống dao chém xuống gáy N gây thương tích. Bị chém bất ngờ, N ngã xuống nền nhà bất tỉnh, còn T điều khiển xe máy bỏ đi. N được anh Lê Công L đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 356/TgT-TTPY ngày 28/10/2020 của Trung T pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Văn N là 02%.

Tại bản cáo trạng số 111/CT-VKSNT ngày 20/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Phạm Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Về trách nhiệm dân sự: bị hại vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác. Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại Hoàng Văn N có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng Lê Công L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, hồ sơ thể hiện rõ lời khai của những người này nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định ngày 27/8/2020, bị cáo T đã dùng súng dao chém xuống gáy N gây thương tích, với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02%. Trước đó, giữa bị cáo và anh N không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ vì anh N mượn tiền của bị cáo chưa trả nhưng bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm đánh anh N. Điều này thể hiện tính côn đồ hung hãn của bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc, mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Hiện nay, bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam S - Bộ Công an nên khi quyết định hình phạt cần tổng hợp hình phạt của cả hai bản án. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên T cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Văn N yêu cầu bị cáo T bồi thường 20.000.000đ và có đơn xin xét xử vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[6] Về vật chứng: 01 dao tự chế dài 01m, cán gỗ dài 0,2m, lưỡi dài 0,8m bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Thanh T.

Xử phạt: bị cáo **Phạm Thanh T 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”**. **Tổng hợp với phần hình phạt 04 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” của bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HSST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân tp. N, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2020.**

Về trách nhiệm dân sự: tách phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo Phạm Thanh T với bị hại Hoàng Văn N thành vụ kiện dân sự khác khi ông Nam có yêu cầu.

Về vật chứng: áp dụng khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) dao dài 01m, cán gỗ dài 0,2m, lưỡi dài 0,8m, sắt 01 cạnh.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tp. N với Chi cục Thi hành án dân sự tp. N).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Thanh T nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Mai Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tp. Nha Trang;
- Công an tp. Nha Trang;
- Chi cục thi hành án dân sự tp. Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.